

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân loại cấp độ dịch COVID-19
trên địa bàn tỉnh Bình Định đến ngày 12/12/2021**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 4269/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19” của tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 255/TTr-SYT ngày 13/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân loại cấp độ dịch COVID-19 để áp dụng các biện pháp hành chính “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn tỉnh Bình Định theo kết quả đánh giá cấp độ dịch cập nhật đến ngày 12/12/2021; cụ thể như sau:

1. Đối với cấp thôn, khu phố trên địa bàn Thành phố Quy Nhơn

- a) Cấp 1 - Nguy cơ thấp (vùng xanh): 29 thôn, khu phố.
- b) Cấp 2 - Nguy cơ trung bình (vùng vàng): 34 thôn, khu phố.
- c) Cấp 3 - Nguy cơ cao (vùng cam): 71 thôn, khu phố.
- d) Cấp 4 - Nguy cơ rất cao (vùng đỏ): 11 khu phố.

2. Đối với cấp xã

- a) Cấp 1 - Nguy cơ thấp (vùng xanh): 62 xã, phường, thị trấn.
- b) Cấp 2 - Nguy cơ trung bình (vùng vàng): 62 xã, phường, thị trấn.
- c) Cấp 3 - Nguy cơ cao (vùng cam): 26 xã, phường, thị trấn.
- d) Cấp 4 - Nguy cơ rất cao (vùng đỏ): 09 xã, phường, thị trấn.

3. Đối với cấp huyện

- a) Cấp 1 - Nguy cơ thấp (vùng xanh): 01 địa phương (huyện An Lão).
- b) Cấp 2 - Nguy cơ trung bình (vùng vàng): 05 địa phương (Thị xã: An Nhơn, Hoài Nhơn và các huyện: Phù Cát, Hoài Ân, Vĩnh Thạnh).
- c) Cấp 3 - Nguy cơ cao (vùng cam): 05 địa phương (Thành phố Quy Nhơn, các huyện: Tuy Phước, Phù Mỹ, Tây Sơn, Vân Canh).

4. Đối với cấp tỉnh: Cấp 3 - Nguy cơ cao (vùng cam).

(Chi tiết phân loại cấp độ dịch COVID-19 theo 02 Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh công bố, cập nhật cấp độ dịch tại các địa bàn và vùng cách ly y tế (phong tỏa) thuộc tỉnh và các biện pháp áp dụng tương ứng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế.

- Hàng tuần, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan căn cứ diễn biến tình hình dịch bệnh COVID-19 tại tỉnh, kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh phân loại cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh để áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định của Chính phủ.

2. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ vào quyết định phân loại cấp độ dịch COVID-19 để áp dụng các biện pháp hành chính “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn theo đúng chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh, UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP (để báo cáo);
- VPCP; Bộ Y tế; BCĐQG (để báo cáo);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
- Báo BĐ; Đài PTTH BĐ, các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh (đưa tin);
- TT. KSBT tỉnh;
- Lãnh đạo VP + CV VPUBND tỉnh ;
- Lưu VT, TTTH-CB, K8, K15.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang